

Số: 12/BCTĐ-STP

Đắk Nông, ngày 24 tháng 4 năm 2020

### **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh**

Thực hiện quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 663/STC-GCS&TCĐN ngày 31/3/2020, Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh với nội dung như sau:

#### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các văn bản có liên quan**

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND là phù hợp với thẩm quyền của UBND tỉnh được quy định tại Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Việc kê khai giá mặt hàng khẩu trang y tế, vật tư y tế và các hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 cơ bản phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP: “*Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung một số hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (nếu có)*”.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau đây:

- Về tên gọi, phạm vi điều chỉnh của văn bản cần nghiên cứu thêm theo hướng không chỉ sửa đổi, bổ sung **khoản 5** Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-

UBND (bổ sung kê khai giá mặt hàng khẩu trang y tế, vật tư y tế và các hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch Covid-19) mà theo đó phải quy định bổ sung trách nhiệm của Sở Y tế trong việc tiếp nhận kê khai giá đối với các mặt hàng này (**khoản 6 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND**) cho đầy đủ, chặt chẽ (phải có cơ quan tiếp nhận, rà soát việc kê khai giá theo quy định của pháp luật). Theo đó, tên gọi của văn bản cần viết như sau:

**Sửa đổi, bổ sung khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông**

- Phần căn cứ pháp lý:

+ Bỏ những căn cứ pháp lý không liên quan trực tiếp đến dự thảo như các căn cứ:

*Luật Phí và lệ phí ngày 21/11/2015;*

*Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;*

*Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;*

*Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;*

*Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Thông tư số 142/2015/TT-BTC ngày 04/9/2015 của Bộ Tài chính quy định về Cơ sở dữ liệu Quốc gia về giá;*

*Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

Vì những căn cứ này không liên quan trực tiếp đến dự thảo văn bản.

+ Bộ **Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông** cho phù hợp theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (**Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn .... Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản**).

- Tại Điều 1 dự thảo, về nội dung: “... và các hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch Covid-19” cần xem lại vì việc quy định chung chung như vậy khi thực hiện trên thực tế sẽ khó khăn, dẫn đến việc các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác nhau sẽ hiểu theo những cách khác nhau (theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “**Điều 8. Ngôn ngữ, kỹ thuật văn bản quy phạm pháp luật**

1. Ngôn ngữ trong văn bản quy phạm pháp luật là tiếng Việt.

Ngôn ngữ sử dụng trong văn bản quy phạm pháp luật phải chính xác, phổ thông, cách diễn đạt phải rõ ràng, dễ hiểu.

2. Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác.”).

Ngoài ra nội dung “... **phòng, chống dịch Covid-19**” cũng chưa bao quát đầy đủ các trường hợp dịch bệnh tương tự (về đường hô hấp) có thể phát sinh trên thực tế.

Do đó cần nghiên cứu viết lại Điều 1 dự thảo một cách phù hợp hơn (vừa cụ thể, vừa bao quát, vừa đầy đủ nội dung cần điều chỉnh), có thể viết như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông:**

1. Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND (*Khoản 1 Điều 12 Quy định kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND*) được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh bao gồm:

a) Hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ;

b) Khẩu trang y tế, vật tư y tế và các hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch bệnh (trong thời kỳ có dịch bệnh theo công bố, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).”

2. Một số nội dung của Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND (Điểm c khoản 2 Điều 13 Quy định kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND) được sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Sở Y tế:

- Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá của các tổ chức đăng ký sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ; khẩu trang y tế, vật tư y tế và các hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch bệnh (trong thời kỳ có dịch bệnh theo công bố, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện việc thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải kê khai giá của các tổ chức sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý. Định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính kết quả thực hiện việc kê khai giá.”

## 2. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần trình bày văn bản theo đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Thay dấu phẩy (,) tại căn cứ cuối cùng thành dấu chấm (.) cho đúng quy định;

- Tại Điều 2, sửa “**thị xã**” thành “**thành phố**” cho chính xác;

- Rà soát toàn bộ dự thảo, không viết tắt (UBND);

- Bỏ từ **TỈNH** trong cụm từ **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** trong phần thẩm quyền người ký;

- Phần Nơi nhận cần gửi chính xác theo quy định (sửa “*Chi cục Văn thư-Lưu trữ tỉnh*” thành “*Trung tâm Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ*” cho phù hợp với Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm lưu trữ lịch sử);

- Đánh số thứ tự trang theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*không đánh số trang thứ nhất; số thứ tự trang được đánh ở phần lề trên, canh giữa*).

- Nội dung Tờ trình cần trình bày đúng theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Thể thức, kỹ thuật trình bày thực hiện đúng quy định tại theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

### **3. Kết luận chung**

Việc tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND là cần thiết phù hợp với quy định có liên quan, tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ Báo cáo thẩm định này để hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh ban hành theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về Giá trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND; cơ quan soạn thảo nghiên cứu để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (t/h);
- LĐ Sở (đ/c Hiếu);
- Lưu: VT, VBPPPL (H).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Trung Hiếu**